

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018
của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

Thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển cơ sở vật chất, hạ tầng đo lường của tỉnh theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng hội nhập quốc tế và nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho hoạt động doanh nghiệp, phù hợp điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hỗ trợ doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên; xây dựng và triển khai hiệu quả Chương trình bảo đảm đo lường tại doanh nghiệp; tăng cường hoạt động đo lường gắn chặt với hoạt động doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực trong xã hội để đóng góp phát triển hoạt động đo lường tại địa phương.

- Áp dụng hiệu quả bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, phổ biến sâu rộng về vai trò, tầm quan trọng hoạt động đo lường tới người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

- Phát triển ít nhất 02 thiết bị chuẩn đo lường đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp.

- Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho ít nhất 100 cán bộ tham gia hoạt động đo lường.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 01 phòng thí nghiệm được công nhận cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường.

- Nâng cấp cơ sở hạ tầng đo lường cho 01 phòng thí nghiệm được công

nhận cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường.

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho các doanh nghiệp bao gồm: Doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân; hỗ trợ các tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm trên địa bàn tỉnh đáp ứng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.

b) Đến năm 2030

- Phát triển ít nhất 03 thiết bị chuẩn đo lường đáp ứng nhu cầu đảm bảo đo lường chính xác cho doanh nghiệp.

- Tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về đo lường cho cán bộ tham gia hoạt động đo lường.

- Triển khai Chương trình đảm bảo đo lường thông qua hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường và hoạt động xây dựng phương pháp đo cho ít nhất 20 doanh nghiệp bao gồm doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp khu vực kinh tế tư nhân.

- Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường ít nhất 01 phòng thí nghiệm được công nhận trong tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường

a) Thực hiện nâng cao năng lực, hoạt động của ít nhất 01 tổ chức hoạt động dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (được chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025; TCVN ISO 9001:2015,...).

b) Bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về đo lường: Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về đo lường cho công chức của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và cán bộ tham gia hoạt động đo lường của doanh nghiệp, đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp.

c) Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường đối với phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường để tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường.

2. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường

a) Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác kiểm tra nhà nước về đo lường.

b) Tăng cường công tác trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan trong và ngoài tỉnh, doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.

- c) Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.
- d) Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường.

3. Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa: Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp triển khai, áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường; khảo sát, đánh giá và lựa chọn doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường; áp dụng cơ chế, chính sách tạo thuận lợi hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp.

4. Tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường trên các phương tiện thông tin đại chúng

a) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật, nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về hoạt động đo lường nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường.

b) Tổ chức hội nghị, hội thảo đo lường; triển khai các hoạt động kỷ niệm ngày đo lường Việt Nam; tổ chức thi đua, khen thưởng đối với tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hoạt động đo lường.

c) Thực hiện đăng các tin, bài, phóng sự về hoạt động đo lường trên website của Sở Khoa học và Công nghệ, Đài Phát thanh và Truyền hình Trung ương, địa phương.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Tổng kinh phí thực hiện: 2.036.000.000 đồng (Hai tỷ không trăm ba mươi sáu triệu đồng), trong đó:

- Nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ: 1.950.000.000 đồng.
- Nguồn kinh phí doanh nghiệp: 86.000.000 đồng.

(Chi tiết Phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng quy định hiện hành; định kỳ hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình triển khai thực hiện.

b) Hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng dự toán chi tiết từng mục chi gửi Sở Tài chính thẩm định nguồn vốn ngân sách trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để thực hiện.

2. Sở Tài chính: Hàng năm theo khả năng cân đối ngân sách, trên cơ sở kế hoạch, dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch do Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng, Sở Tài chính phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tổ chức triển khai nội dung Kế hoạch.

b) Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện việc bảo đảm đo lường chính xác trong doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý và kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn về đo lường của doanh nghiệp khi tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh.

c) Phổ biến, tuyên truyền đến doanh nghiệp hoạt động trong các ngành, lĩnh vực tham gia hoạt động về đo lường theo nội dung của Kế hoạch.

d) Huy động, bố trí nguồn kinh phí phù hợp để triển khai các nội dung của Kế hoạch.

đ) Định kỳ hàng năm (ngày 15/12) hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai các nhiệm vụ trong phạm vi quản lý, gửi về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng CNXD. 03

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trung Hoàng



Phụ lục

**CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “TĂNG CƯỜNG, ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG
HỖ TRỢ ĐOANH NGHIỆP VIỆT NAM NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ
HỘI NHẬP QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030”
(Kèm theo Kế hoạch số 38 /KH-UBND ngày 24/7/2020 của UBND tỉnh)**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Dự kiến kết quả đạt được		Nhu cầu kinh phí				Tổng cộng		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
		2020 - 2025	2026 - 2030	2020 - 2025	2026 - 2030	NSNN	DN	NSNN	DN			
1	Tăng cường phát triển hạ tầng đo lường của tỉnh											
a)	Thực hiện nâng cao năng lực, hoạt động của ít nhất 01 tổ chức hoạt động dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường (được chứng nhận hệ thống quản lý phù hợp với Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025; TCVN ISO 9001:2015 ;...)	01 tổ chức	01 tổ chức	100	43	100	43	500	86	Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung cấp dịch vụ, kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo trên địa bàn tỉnh	Theo Nghị Quyết số 11/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh
b)	Bồi dưỡng, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về đo lường: - Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về đo lường cho công chức của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn; cán bộ tham gia hoạt động đo lường của doanh nghiệp. - Đào tạo theo nhu cầu của doanh	100 người	100 người	50	50	100	100	100		Sở Khoa học và Công nghệ	Các cơ quan quản lý, các doanh nghiệp và các tổ chức cung cấp dịch vụ về đo lường	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Dự kiến kết quả đạt được		Nhu cầu kinh phí				Tổng cộng		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
		2020 - 2025	2026 - 2030	2020 - 2025	2026 - 2030	NSNN	DN	NSNN	DN			
	nghệ											
c)	Triển khai áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường đối với phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh cho các lĩnh vực đo lường đề tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước về đo lường; thực hiện chuẩn hóa năng lực, hoạt động của các tổ chức kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.	01 phòng thí nghiệm được công nhận	01 phòng thí nghiệm được công nhận	100	100			200		Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng thí nghiệm được công nhận trên địa bàn tỉnh về lĩnh vực đo lường	
2	Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đo lường							970				
a)	Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra nhà nước về đo lường: Quả cân chuẩn M1.	01 bộ quả cân chuẩn M1		750				750		Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính	
b)	Tăng cường công tác trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan trong và ngoài tỉnh, doanh nghiệp về công tác quản lý hoạt động đo lường và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Tổ chức cung cấp dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường.	02 lượt	02 lượt	60	60			120		Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh về công tác quản lý đo lường	
c)	Triển khai, áp dụng bộ tiêu chí quốc gia đánh giá các lĩnh vực đo lường	01 tổ chức	01 tổ chức	50	50			100		Sở Khoa	Các tổ chức cung ứng	

STT	Nội dung, nhiệm vụ	Dự kiến kết quả đạt được		Nhu cầu kinh phí				Đơn vị chủ trì		Đơn vị phối hợp	Ghi chú	
		2020 - 2025	2026 - 2030	2020 - 2025		2026 - 2030		NSNN	DN			
				NSNN	DN	NSNN	DN					
		cung ứng dịch vụ về đo lường	cung ứng dịch vụ về đo lường							học và Công nghệ	dịch vụ về đo lường được triển khai áp dụng bộ tiêu chí	
3	Triển khai công tác hỗ trợ doanh nghiệp đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa							200				
	Khảo sát, đánh giá và lựa chọn doanh nghiệp triển khai áp dụng Chương trình đảm bảo đo lường	05 lượt	05 lượt	100	100			200		Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung ứng dịch vụ về đo lường được triển khai áp dụng bộ tiêu chí	
4	Tập trung đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động đo lường											
a)	Tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng các quy định của pháp luật về đo lường	02 lượt	02 lượt	40	40			80		Sở Khoa học và Công nghệ	Các tổ chức cung ứng dịch vụ về đo lường được triển khai áp dụng bộ tiêu chí	
b)	Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả triển khai Chương trình	4 lượt	4 lượt	100	100			200		Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban, ngành, các tổ chức cung ứng dịch vụ về đo lường	
	Tổng cộng							1.950	86			